

THƯ VIỆN
TỈNH SƠN LA

ĐC.89
KH108S

DC5226

NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

Lê Trung Vũ

**KHẢO SÁT NHÂN VẬT MỒ CÔI
TRONG TRUYỆN CỔ H' MÔNG**

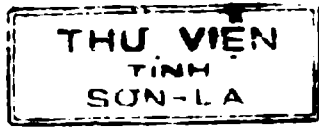


NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

ĐC 89
KCH 1.2
HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIÀN VIỆT NAM

LÊ TRUNG VŨ

**KHẢO SÁT NHÂN VẬT MÔ CÔI
TRONG TRUYỆN CỔ H'MÔNG**



5226



NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

**DỰ ÁN CÔNG BỐ, PHỔ BIẾN
TÀI SẢN VĂN HÓA, VĂN NGHỆ DÂN GIAN
VIỆT NAM**

(E1, Ngõ 29, Tạ Quang Bửu – Bách Khoa – Hà Nội
Điện thoại: (043) 627 6439; Fax: (043) 627 6440
Email: duandangian@gmail.com)

BAN CHỈ ĐẠO

- | | |
|-------------------------------|-----------------------|
| 1. GS. TSKH. TÔ NGỌC THANH | <i>Trưởng ban</i> |
| 2. ThS. HUỖNH VĨNH ÁI | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 3. GS. TS. NGUYỄN XUÂN KÍNH | <i>Phó Trưởng ban</i> |
| 4. Ông NGUYỄN KIỂM | <i>Ủy viên</i> |
| 5. Nhà văn ĐỖ KIM CUÔNG | <i>Ủy viên</i> |
| 6. TS. TRẦN HỮU SƠN | <i>Ủy viên</i> |
| 7. Nhà giáo NGUYỄN NGỌC QUANG | <i>Ủy viên</i> |
| 8. ThS. ĐOÀN THANH NÔ | <i>Ủy viên</i> |

GIÁM ĐỐC VĂN PHÒNG DỰ ÁN

ThS. ĐOÀN THANH NÔ

Chịu trách nhiệm nội dung:
GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH

Thẩm định:

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH BẢN THẢO

LỜI GIỚI THIỆU

Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam (VNDGVN) là một tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp, nằm trong khối Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam.

Quyết định số 82/NV, ngày 01/03/1967 của Bộ Nội vụ thay mặt Chính phủ đã cho phép Hội Văn nghệ dân gian thành lập và hoạt động trên phạm vi toàn quốc và có mối liên hệ nghề nghiệp với các tổ chức khác ở trong nước và nước ngoài.

Tôn chỉ mục đích của Hội là *“Sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến và truyền dạy vốn văn hóa-văn nghệ dân gian các tộc người Việt Nam”*. Trên cơ sở thành quả của các công việc trên, Hội là một trong những đội quân chủ lực góp phần bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - văn nghệ mang đậm bản sắc dân tộc đã được ông cha ta sáng tạo và giữ gìn trong suốt mấy nghìn năm của lịch sử dân tộc.

Những giá trị sáng tạo đó thể hiện mối quan hệ của các tộc người Việt Nam với thiên nhiên thông qua các tri thức sản xuất nông nghiệp, với xã hội thông qua phong tục tập quán, hội xuân, với nhân sinh quan thông qua các nghi lễ vòng đời người, với vũ trụ và thế giới tự nhiên đã được siêu nhiên hóa thông qua các loại hình tín ngưỡng tôn giáo, với lý tưởng thẩm mỹ thông qua các sáng tạo văn học nghệ thuật. Ở mỗi

tộc người Việt Nam, những lĩnh vực và hình thái văn hóa - văn nghệ này lại được thể hiện trong một sắc thái riêng. Chính kho tàng văn hóa đa dạng đó là nội dung, là đối tượng hoạt động của hội viên Hội VNDGVN.

Sau hơn bốn mươi năm hoạt động, được sự lãnh đạo của Đảng và sự chăm sóc của Nhà nước, Hội VNDGVN đã lớn mạnh với gần 1.200 hội viên. Số công trình do hội viên của Hội đã hoàn thành lên đến gần 5.000 công trình, hiện đang được lưu trữ và bảo vệ tại Văn phòng Hội.

Nay, được sự quan tâm của Ban Bí Thư và Thủ Tướng Chính Phủ, *Dự án “Công bố và phổ biến tài sản văn hóa-văn nghệ dân gian các dân tộc Việt Nam”* đã được phê duyệt. Trong thời gian 10 năm, Dự án sẽ chọn lọc khoảng 2000 công trình trong số bản thảo Hội lưu trữ của hội viên và xuất bản dưới dạng các cuốn sách nghiên cứu, sưu tầm. Trước mắt trong giai đoạn đầu (2008 - 2012), chúng tôi dự định sẽ chọn xuất bản 1.000 công trình.

Hy vọng, các xuất bản phẩm của Dự án sẽ cung cấp cho bạn đọc trong và ngoài nước một bộ sách mang tính chất bách khoa thư về các sắc màu văn hóa của các tộc người Việt Nam, phục vụ thiết thực vào việc tra cứu, mở rộng hiểu biết của bạn đọc về truyền thống văn hóa giàu có và độc đáo đó, góp phần xây dựng nền “Văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Dự án mong nhận được ý kiến chỉ bảo kịp thời của bạn đọc gần xa.

Xin chân thành cảm ơn!

Trưởng Ban chỉ đạo thực hiện dự án
GS.TSKH. TÔ NGỌC THANH

LỜI MỞ ĐẦU

Trong nguồn văn hóa truyền miệng của mình, người H'Mông có kho tàng truyện cổ rất phong phú đầy sức sống mà hàng đêm, bên bếp lửa hồng, người già vẫn kể lại cho con cháu nghe, dường như không bao giờ cạn.

Đó là những thần thoại mà nhân vật không lồ thường là biểu tượng của thiên nhiên, dáng vóc kỳ vĩ, áp đảo con người. Còn con người tuy nhỏ bé song trí tuệ lại dồi dào, sáng láng và luôn luôn sống trong quần thể, đã trở thành sức mạnh vô địch nên dù vũ trụ có bao la, biển có rộng, sông có dài, núi có cao cũng bị con người chinh phục, cải tạo.

Đó là những truyện cổ tích với những nhân vật đặc biệt như nhân vật mồ côi, nhân vật người con riêng của chồng, nhân vật có vẻ ngoài tầm thường... đã hấp dẫn biết bao thế hệ người nghe, người H'Mông không đọc mà chỉ nghe kể từ xưa cho tới hôm nay.

Người kể điềm tĩnh, chậm rãi, tiếng nói âm áp say sưa, tinh thoảng được “tiếp môi” bằng một tợp rượu ngô mà độ

nông luôn kích thích thần kinh con người làm cho nội dung câu chuyện phong phú hơn... Còn người nghe là thanh niên, đặc biệt là con trẻ thì háo hức, mắt sáng lên hưởng ứng vào những đoạn thường luông bị diệt hoặc kẻ ác bị trừng phạt để sau đó, các em đi vào giấc ngủ ngon lành lúc nào không hay.

Đôi nét về thần thoại

Vào lúc trang nghiêm nhất của lễ tang khi có người vừa từ trần, tang chủ mời thầy cúng tới hát bài “Tiễn biệt người qua đời” (Khuố Kê) dặn dò và dẫn hồn người quá cố về với tổ tiên. Bài hát là một thiên thần thoại, một trang tự sự lớn, trình bày nguồn sử thiêng liêng của nòi giống, khoác áo lễ ca. Dường như bà con tin rằng mỗi dịp như vậy là cơ hội tốt để nhắc nhở nhau về tiến trình phát triển của loài người và nòi giống, cổ vũ dũng khí đấu tranh bất khuất chống các lực lượng áp bức và bồi dưỡng tình yêu thương đùm bọc nhau trong dân tộc.

Thực vậy “Câu chuyện mở đầu” đã phác họa ra quang cảnh đại cương về buổi hoang sơ của vũ trụ và muôn loài. Chúng ta hiểu được quan niệm về vũ trụ và nhân sinh của người xưa. Tinh thần cộng đồng và thế giới quan duy vật thô sơ của tổ tiên người H'Mông thời nguyên thủy được giải bày đặc sắc. Công cuộc xây dựng bầu trời – mặt đất là công trình của cả cộng đồng thật lớn lao do nhiều người, nhiều đời nỗ lực xây dựng nên. Câu chuyện có giá trị bền vững còn do ý nghĩa mỹ cảm của nó. Tất cả mọi công cuộc xây dựng và sáng tạo đều vì con người.

Nhưng hấp dẫn và đáng chú ý hơn vẫn là những truyện về nghề nông với hình tượng nhân vật anh hùng.

Nghề nông, tuy so với thời hái lượm, săn bắn, con người đã tiến một bước rất dài, nhưng với ngày nay thì con người trồng trọt thời cổ làm ăn còn vất vả bội phần. Vì hơn bất cứ hoạt động nào khác, nông nghiệp chịu sự chi phối khắt khe của thời tiết.

Thời ấy, với ý nghĩ rằng vạn vật là nhất thể và đều có linh hồn thì trước những cơn bão táp, mưa sa phũ phàng, tàn phá hàng loạt cây trồng và quấy rối đời sống, người ta cho rằng gió, mưa cũng là kẻ thù với tình cách tương tự người, nhưng có sức mạnh huyền bí.

Xã hội đã đề ra yêu cầu mới. Những tập thể và cá nhân anh hùng lần lượt ra đời. Cuộc chiến đấu mới đầy gian khổ nhưng biết bao kiêu hãnh của con người bắt đầu.

Tương quan giữa người và giới tự nhiên còn có khoảng cách chênh lệch lớn, song con người vẫn chủ động tấn công, dũng cảm khác thường. Vì con người có trí khôn và tài năng tập thể - ý thức cộng đồng mạnh - hỗ trợ ý thức tự tôn càng lớn, họ càng trở nên mạnh mẽ. Đấu tranh vì nghĩa lớn càng gian khổ thì chiến thắng càng vinh quang.

Chúng ta yêu quý Chê Hấu và tập thể anh hùng này “Truyện Chê Hấu” vì họ là những người có tình sâu, nghĩa lớn. Truyện phản ánh quá trình khám phá quy luật xoay vần vũ trụ của con người làm nghề nông. Nhưng có lẽ tác giả còn muốn vươn tới ý nghĩa xã hội cao hơn. Người anh

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Lời giới thiệu.....	9
Lời mở đầu.....	11
Chương I: Khái quát về dân tộc H'Mông	23
1. Giới thiệu khái quát.....	23
2. Một vài nghi lễ và phong tục của người H'Mông..	43
3. Những mảnh vỡ thần thoại	50
Chương II: Về người mồ côi nói chung	55
1. Nhân vật mồ côi trong truyện cổ	55
2. Cơ sở dân tộc học của truyện về nhân vật mồ côi .	58
Chương III: Nhân vật mồ côi	65
Dạng A: Người mồ côi bố mẹ	65
1. Kiểu 1: Anh em mồ côi thương nhau, nhờ tinh thần huyết thống.....	65
2. Kiểu 2: Quan hệ giữa mồ côi và gia đình bên vợ ..	69
3. Kiểu 3: Quan hệ giữa mồ côi và các lực lượng thống trị	79

<i>Chương IV: Nhân vật mồ côi</i>	101
Dạng B: Người mồ côi – em út	101
1. Kiểu 1: Người mồ côi em út bị tước đoạt tài sản .	104
2. Kiểu 2: Người mồ côi em út bị cướp vợ.....	112
<i>Chương V: Nhân vật mồ côi</i>	117
Dạng C: Người mồ côi mẹ	117
1. Kiểu 1: Người mồ côi mẹ là con gái	123
2. Kiểu 2: Người mồ côi mẹ là con trai	129
<i>Chương VI: Nhân vật mồ côi</i>	133
Những biến dạng khác	133
1. Kiểu 1: Mồ côi, anh chàng lười nhác	134
2. Kiểu 2: Mồ côi, anh chàng phụ bạc vợ.....	137
3. Kiểu 3: Mồ côi, chàng ngốc hoặc láu cá.....	139
4. Kiểu 4: Mồ côi, chàng dũng sĩ.....	141
<i>Kết luận</i>	149
1. Về nhân vật mồ côi.....	49
2. Về nghệ thuật xây dựng truyện	155
3. Về đặc điểm dân tộc nói chung.....	169
Chú thích	179
Phụ lục	185
• Tóm tắt nội dung công trình bằng tiếng Anh.....	255
• Tài liệu tham khảo	261

NHÀ XUẤT BẢN DÂN TRÍ

Số 9 - Ngõ 26 - Phố Hoàng Cầu - Hà Nội

Điện thoại: (04) 63280438

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: TÔ ĐĂNG HẢI

Tổng Biên tập: NGUYỄN PHAN HÁCH

Biên tập: TUYẾT TRINH - THU HIỀN

Biên tập kỹ thuật: HỒNG NGA

Sửa bản in: HIỀN NGA - BÍCH HẠNH

Chế bản: NGUYỄN THỊ DUNG

Trình bày bìa: CTY TNHH LUCK HOUSE

Đối tác liên kết:

HỘI VĂN NGHỆ DÂN GIAN VIỆT NAM

KHẢO SÁT NHÂN VẬT MỒ CÔI TRONG TRUYỆN CỔ H'MÔNG

In 2000 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Nhà in Báo Nhân Dân TP HCM

Số đăng ký KHXB: 136 - 2010/CXB/ 1 - 31/ DT,

Quyết định xuất bản số: 136 - 1/QĐXB/NXBĐT, ngày 03/02/2010

In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2010.